



Hà Nội, Ngày 09 tháng 04 năm 2008

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU PETROLIMEX**
Tên tiếng Anh : **Petrolimex Petrochemical Joint Stock Company**
Tên viết tắt : **PLC.,JSC**
MCK : **PLC**
Địa chỉ trụ sở chính : **Số 1 Khâm Thiên - P. Khâm Thiên - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội**
Điện thoại : **04 - 851 3205**
Fax : **04 - 851 3207**
Website : **www.plc.com.vn** Email : **plc@plc.com.vn**
Năm báo cáo : **2007**

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

- *Việc thành lập:* Công ty CP Hóa dầu Petrolimex (PLC) là doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa theo Quyết định 1801/2003/QĐ-BTM của Bộ Thương mại. Tiền thân của PLC là Công ty Dầu nhờn (được thành lập theo Quyết định 745/TM/TCCB ngày 09/06/1994 của Bộ Thương Mại), sau đó được đổi tên thành Công ty Hóa dầu (theo Quyết định 1191/1998/QĐ-BTM ngày 13/12/1998 của Bộ Thương Mại).

- Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần: Công ty PLC được Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003690, ngày 18/02/2004. Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/03/2004.

- Một số sự kiện khác : Công ty CP Hóa dầu Petrolimex đã tái cấu trúc theo Mô hình tổ chức Công ty mẹ - Công ty con. Thực hiện Nghị quyết số 002/NQ-PLC-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2005 của ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Hóa dầu Petrolimex và Nghị quyết số 022/NQ-PLC-HĐQT ngày 16/12/2005 của HĐQT Công ty :

- + Công ty triển khai thực hiện Đề án “Cấu trúc lại Công ty CP Hóa dầu Petrolimex hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con”
- + Ngày 01/03/2006, Công ty PLC chính thức hoạt động theo mô hình “Công ty mẹ - Công ty con”.

Theo mô hình hoạt động mới, tổ chức bộ máy Công ty được cấu trúc lại như sau:

Công ty mẹ: Là Công ty cổ phần Hóa dầu Petrolimex, hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Các hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ Công ty thông qua.

Công ty mẹ vừa thực hiện hoạt động đầu tư tài chính vào các Công ty con, các công ty liên kết và các doanh nghiệp khác; vừa trực tiếp tổ chức các hoạt động SXKD ngành hàng DMN và các lĩnh vực khác; không trực tiếp kinh doanh lĩnh vực ND và HC.

Các Công ty con: Ngày 27/12/2005, Công ty PLC đã thành lập 2 Công ty con - là các Công ty TNHH một thành viên, do Công ty PLC sở hữu 100% Vốn điều lệ: Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex và Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex. Ngày 01/03/2006, 02 Công ty con đã chính thức đi vào hoạt động.

Các công ty liên kết: Là các công ty do PLC góp vốn không chi phối, giữ cổ phần không chi phối; được tổ chức theo hình thức công ty cổ phần, gồm có:

Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 810 (CIENJSCO 810)

- Địa chỉ: Km 9 đường Giải Phóng, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. HNội.
- Điện thoại: 04 861 5222; Fax: 04 861 6111.
- Công ty CIENJSCO 810 được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103008736 ngày 28/07/2005.
- Ngành, nghề kinh doanh chính: Xây dựng các công trình giao thông trong nước và nước ngoài, san lấp mặt bằng, hạ tầng các công trình ; Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, thủy lợi...
- Vốn điều lệ: 18.517.300.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của PLC: 24,6% Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 810.

- *Ngày niêm yết*: Ngày 29/11/2006, Giám đốc TTGDCK Hà Nội đã ban hành Quyết định số 50 /QĐ - TTGDHN về việc chấp thuận cho 15.000.000 cổ phiếu PLC được chính thức đăng ký giao dịch tại TTGDCK Hà Nội. Ngày 27/12/2006, PLC đã phối hợp với TTGDCK Hà Nội và các đơn vị hữu quan khác tổ chức thành công Lễ khai trương giao dịch cổ phiếu PLC.

2. Quá trình phát triển:

- *Ngành nghề kinh doanh*

Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của công ty gồm:

- + Kinh doanh, xuất nhập khẩu Dầu mỡ nhờn, Nhựa đường, Hóa chất và các mặt hàng khác thuộc lĩnh vực sản phẩm dầu mỏ và khí đốt;
- + Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị chuyên ngành Hóa dầu;
- + Kinh doanh các dịch vụ có liên quan: vận tải, kho bãi, pha chế, phân tích thử nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật.

- *Tình hình hoạt động*

Tiếp tục kế thừa và phát huy những truyền thống, thành quả trong SXKD của Petrolimex hơn 50 năm qua; sau gần 13 năm xây dựng và phát triển, đến nay Công ty PLC đã trở thành một trong những công ty hàng đầu tại Việt Nam chuyên SXKD các sản phẩm hóa dầu: Dầu mỡ nhờn, Nhựa đường, Dung môi hóa chất.

Trước năm 1994, 100% các sản phẩm Dầu mỡ nhờn do Petrolimex cung cấp tại Việt Nam phải nhập khẩu, đến nay Công ty PLC đã tự nhập khẩu nguyên vật liệu và sản xuất các sản phẩm Dầu mỡ nhờn mang thương hiệu PETROLIMEX - PLC để đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Công ty đã từng bước mở rộng hoạt động xuất khẩu các sản phẩm Dầu mỡ nhờn ra thị trường các nước trong khu vực: Lào, Campuchia, Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Philippin...

Ghi nhận các thành tích đã đạt được hơn 10 năm qua, Công ty PLC đã được Nhà nước, Chính phủ, các Bộ, các Ngành, các Cơ quan, Đoàn thể, các Tổ chức trong nước và nước ngoài trao tặng các danh hiệu cao quý:

- + Huân chương lao động hạng II, hạng III.
- + Bằng khen của Chính phủ năm 2001.
- + Cờ thi đua luân lưu của Chính phủ các năm: 1996, 1997, 1998, 2000, 2003, 2005...
- + Ngày 28/03/2007, Chủ tịch Nước CHXHCNVN đã ký Quyết định số 332/ 2007/QĐ - CTN phong tặng danh hiệu ANH HÙNG LAO ĐỘNG cho Công ty.

3. Định hướng phát triển

- Tiếp tục là một trong những công ty SXKD hàng đầu các sản phẩm Hóa dầu: Dầu mỡ nhờn, Nhựa đường, Hóa chất,... tại Việt Nam.

- Đầu tư phát triển hệ thống CSVCKT hiện đại, công nghệ cao; có vị trí thuận lợi tại các trung tâm kinh tế lớn của Việt Nam: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Quy Nhơn, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

- SXKD các sản phẩm hóa dầu mang thương hiệu PETROLIMEX - PLC có chất lượng đạt tiêu chuẩn Quốc gia và Quốc tế; dịch vụ hoàn hảo và thỏa mãn tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

- Đầu tư phát triển hoạt động xuất khẩu các sản phẩm Hóa dầu sang thị trường các nước trong khu vực.

- Đa dạng hóa các hoạt động SXKD trên cơ sở khai thác những lợi thế sẵn có của Công ty, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Tăng cường công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực; tạo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động; quan tâm phát triển lợi ích cộng đồng.

- Đầu tư xúc tiến quảng cáo thương hiệu PETROLIMEX - PLC.

- Không ngừng nâng cao giá trị doanh nghiệp nhằm mang lại giá trị tối đa cho các cổ đông đầu tư vào Công ty.

- Phát triển Công ty nhanh và bền vững.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Năm 2007 là năm đầu tiên nền kinh tế Việt Nam vận hành trên cơ sở là thành viên chính thức của tổ chức thương mại quốc tế WTO. Các rào cản về thuế, thương mại từng

bước được Chính Phủ giải quyết theo lộ trình nhập WTO. Nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm hóa dầu trong nước tăng trưởng mạnh; nền kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao, GDP năm 2007 đạt 8,5%.

Kết quả SXKD năm 2007 của Công ty PLC, Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex và Công ty TNHH Hóa Chất Petrolimex đã tiếp tục khẳng định vị thế, uy tín thương hiệu các sản phẩm Dầu mỡ nhờn, Nhựa đường, Hóa chất trên thị trường Việt Nam.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2006	KẾ HOẠCH NĂM 2007	THỰC HIỆN NĂM 2007	SO SÁNH TH 2007	
						KH 2007	TH 2006
1	Doanh thu	1.000đ	1.990.762.126	2.120.300.000	2.575.681.996	121,48%	129,38%
2	Lãi gộp	nt	237.739.098	255.188.500	297.891.892	116,73%	125,30%
3	Tổng LNTT	nt	41.961.318	54.700.000	63.734.345	116,52%	151,89%
4	LN sau thuế	nt	36.108.658	47.042.000	55.065.417	117,06%	152,50%
5	Tỷ lệ cổ tức		12%	12%	15%	125%	100%
6	Lãi cơ bản trên CP	đồng/CP	2.407	3.136	3.494	111,41%	145,16%

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Xây dựng văn phòng làm việc các Chi nhánh và nhà điều hành sản xuất tại Kho Trà Nóc - TP. Cần Thơ.

- Đầu tư Nhà hợp khối, bao gồm: Phòng thử nghiệm VILAS 066 và VP NMDN Thượng Lý - TP. Hải Phòng: Dự kiến đưa vào sử dụng trong tháng 04/2008.

- Đầu tư Cải tạo mở rộng NMDN Thượng Lý - TP. Hải Phòng:

+ Đã thi công xong 05 bồn 50m³ chứa dầu nhờn thành phẩm và 02 bồn 50m³ chứa phụ gia dầu nhờn.

+ Đang triển khai thủ tục thi công 03 bồn 1650m³ chứa dầu gốc, 02 bồn 250m³ pha chế dầu nhờn, 03 bồn 30m³ pha chế dầu nhờn và mở rộng 500m² nhà xưởng sản xuất.

- Dự án cao ốc văn phòng 775 đường Giải Phóng:

+ Đã hoàn thành chủ yếu các thủ tục xác lập QSDĐ, UBND T.P Hà Nội đã có Quyết định chấp thuận cho Công ty PLC thuê khu đất tại 775 đường Giải Phóng với diện tích 792m² để sử dụng làm Văn phòng Công ty trong thời gian 50 năm.

+ Đang triển khai các thủ tục xin phép TP. Hà Nội phê duyệt qui mô đầu tư.

- Văn phòng làm việc của các đơn vị (CNHD, CNND, Công ty HC) tại Đà Nẵng:

- Dự án đầu tư Kho DMN-HC mới tại TP. Đà Nẵng:

- Đầu tư Kho Nhựa đường mới tại phường Thọ Quang, TP. Đà Nẵng:
- Công trình Cải tạo mở rộng Kho NĐ Thượng Lý – TP. Hải Phòng: .
- Công trình đầu tư mới Kho Hóa chất Nhà Bè – TP. Hồ Chí Minh:
- Kho Nhựa đường Qui Nhơn:
- Công trình Cải tạo mở rộng Kho NĐ Nhà Bè:
- Đang tiếp tục thúc đẩy tiến độ hoàn thành thiết kế, dự toán công trình.
- Và một số công trình khác.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

- Tiếp tục duy trì và giữ vững là một trong những Công ty hàng đầu tại Việt nam về sản lượng bán và thị phần các sản phẩm Dầu mỡ nhờn, Nhựa đường, Hóa Chất. Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2008 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2007 thông qua và HĐQT Công ty giao. Rà soát, sửa đổi các chính sách kinh doanh không còn phù hợp. Giữ vững hoạt động xuất khẩu DMN hàng hải sang thị trường Hong Kong và Trung Quốc. Tiếp tục tăng cường xuất khẩu DMN sang Lào.
- Tập trung thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống CSVCKT theo kế hoạch năm 2008 để kịp thời đáp ứng nhu cầu SXKD trong giai đoạn mới nhằm tăng cường yếu tố cạnh tranh với các công ty trong cùng lĩnh vực ngành hàng và chuẩn bị phát triển các hoạt động dịch vụ cho thuê kho bãi, gia công pha chế thuê.
- Tiếp tục nghiên cứu sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm DMN, NĐ, HC có chất lượng cao nhằm thực hiện chiến lược đa dạng hóa các sản phẩm, đặc biệt là DMN, NĐ, HC chất lượng cao trên cơ sở khai thác những lợi thế về CSVCKT, đội ngũ cán bộ, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch quảng cáo thương hiệu dầu nhờn PETROLIMEX – PLC.
- Thực hiện đúng chế độ thông tin báo cáo trong nội bộ để đảm bảo chế độ thông tin báo cáo cho UBCK và TTGDCKHN.
- Tiếp tục rà soát lại các định mức chi phí tại VP Công ty, các CNHD, các Kho/Nhà máy Dầu nhờn để thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, quan liêu, chống lãng phí; góp phần thực hiện chủ trương của Chính phủ kiềm chế lạm phát, tăng trưởng bền vững, đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty, cho NLĐ và các cổ đông.
- Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại nhằm phát triển nguồn nhân lực; tạo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động; quan tâm phát triển lợi ích cộng đồng, thực hiện các chính sách và biện pháp về SK-AT-AN-MT cho cán bộ và người lao động trong Công ty.
- Rà soát lại, ban hành lại các qui định về vận hành các trang thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải, giao nhận hàng hóa, giám định hàng hóa tại các Kho, Nhà máy. Định kỳ kiểm tra việc duy trì thực hiện và tuân thủ các qui trình tại các đơn vị.
- Không ngừng nâng cao giá trị doanh nghiệp nhằm mang lại giá trị tối đa cho các cổ đông đầu tư vào Công ty.
- Phát triển Công ty ổn định và bền vững.

III. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

A Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: VNĐ

TT	NỘI DUNG	MÃ	SỐ ĐẦU KỲ	SỐ CUỐI KỲ
	1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	100	889.722.443.433	1.081.384.068.167
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	85.710.402.150	119.826.074.390
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3	Các khoản phải thu	130	452.141.555.511	501.386.860.899
4	Hàng tồn kho	140	335.507.420.199	436.688.855.791
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	16.363.065.573	23.482.277.087
II	Tài sản dài hạn	200	64.976.282.155	67.312.362.272
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	54.984.011.854	60.070.605.845
	Tài sản cố định hữu hình	221	45.563.676.015	55.149.993.628
	Tài sản cố định vô hình	227		
	Tài sản cố định thuê Tài chính	224		
	Chi phí XDCB dở dang	230	9.420.335.839	4.920.612.217
3	Bất động sản đầu tư	240		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	7.577.956.000	6.977.956.000
6	Tài sản dài hạn khác	260	2.414.314.301	263.800.427
III	TỔNG TÀI SẢN	270	954.698.725.588	1.148.696.430.439
IV	Nợ phải trả	300	743.176.105.471	850.265.617.854
1	Nợ ngắn hạn	310	742.674.439.734	849.514.580.039
2	Nợ dài hạn	330	501.665.737	751.037.815
V	Vốn chủ sở hữu	400	211.522.620.117	298.430.812.585
1	Vốn chủ sở hữu	410	211.268.271.993	297.777.088.218
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	161.272.000.000
	Thặng dư vốn cổ phần	412		56.453.510.000
	Vốn khác của chủ hữu	413		466.200.000

	Cổ phiếu quỹ	414		
	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
	Các quỹ	417	25.159.614.027	40.048.011.337
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	36.108.657.966	39.537.366.881
	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	254.348.124	653.724.367
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	431	254.348.124	653.724.367
	Nguồn kinh phí	432		
	Nguồn kinh phí đã hình thành ts Cổ định	433		
VI	TỔNG NGUỒN VỐN	500	954.698.725.588	1.148.696.430.439

B Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

DVT: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2006	NĂM 2007
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	1.991.024.664.962	2.575.966.084.091
2	Các khoản giảm trừ	262.538.487	284.087.937
3	Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ	1.990.762.126.475	2.575.681.996.154
4	Giá vốn hàng bán	1.753.023.028.063	2.277.790.103.968
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	237.739.098.412	297.891.892.186
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	4.499.267.264	11.191.611.670
7	Chi phí từ hoạt động đầu tư tài chính	40.991.200.224	45.624.591.584
8	Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	162.677.267.261	205.760.296.598
9	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	38.569.898.191	57.698.615.674
10	Thu nhập khác	5.240.859.890	6.990.757.985
11	Chi phí khác	1.849.439.517	955.028.827
12	Lợi nhuận khác	3.391.420.373	6.035.729.158
13	Lợi nhuận trước thuế	41.961.318.564	63.734.344.832

14	Thuế thu nhập phải nộp	5.852.660.599	8.668.927.951
15	Lợi nhuận sau thuế	36.108.657.965	55.065.416.881
16	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	1.200	1.200
17	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	2.407	3.494

C Các chỉ tiêu cơ bản

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2006	NĂM 2007
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản		7,19%	6,29%
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản		92,81%	93,71%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		77,40%	75,08%
	Nguồn vốn CSH / Tổng nguồn vốn		22,60%	24,92%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán nhanh		0,71	0,75
	Khả năng thanh toán hiện hành		1,20	1,25
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản		4,18%	5,24%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần		1,81%	2,14%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH		18,54%	21,06%

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Vốn điều lệ Công ty do các cổ đông thực góp thời điểm 01/01/2007 là **150.000.000.000** đồng. Trong năm 2007, Công ty đã triển khai 02 đợt đấu giá bán cổ phần PLC ra công chúng thông qua TTGDCK Hà Nội theo Giấy chứng nhận chào bán số 103 /UBCK - ĐKCB ngày 29/ 05/2007. Kết quả là: đến ngày kết thúc đấu giá Đợt 1 (ngày 27/08/2007) Vốn điều lệ Công ty đã được tăng lên thành **160.561.000.000 VNĐ** & đến ngày kết thúc đấu giá Đợt 2 (ngày 31/12/2007) Vốn điều lệ Công ty đã được tăng lên thành **161.272.000.000 VNĐ**.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): Toàn bộ số cổ phiếu PLC đã được phát hành nêu trên, kể cả số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam nắm giữ: đều là cổ phiếu thường (cổ phiếu phổ thông),

không có cổ phiếu ưu đãi. Tổng số cổ phiếu PLC đã phát hành tại thời điểm: ngày 01/01/2007 là **15.000.000**, ngày 27/08/2007 là **16.056.100** và ngày 31/12/2007 là **16.127.200**.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): Không có

- Cổ tức/ lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Kế hoạch 2008, Công ty PLC cam kết chi Cổ tức trả các cổ đông với tỷ lệ 12 %/năm/mệnh giá cổ phần. Theo quy định tại Điều lệ Công ty, tỷ lệ Cổ tức chính thức chi trả sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007 dự kiến tổ chức vào ngày 29/04/2008 quyết định cụ thể. Trong năm 2007, HĐQT Công ty có văn bản: số 60/TB-PLC-HĐQT ngày 31/05/2007 gửi TT Lưu ký CK thông báo tạm ứng cổ tức lần 1 bằng tiền trả các cổ đông với tỷ lệ 5 %/ 05 tháng đầu năm (trên Vốn điều lệ 150 tỷ đồng), tương ứng với số tiền 7,5 tỷ đồng; số 111/TB-PLC-HĐQT ngày 22/11/2007 gửi TT Lưu ký CK thông báo tạm ứng cổ tức lần 2 bằng tiền trả các cổ đông với tỷ lệ 5 %/ 05 tháng tiếp theo (trên Vốn điều lệ **160,561** tỷ đồng), tương ứng với số tiền 8,028 tỷ đồng.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Về Doanh thu:

Doanh thu thực hiện năm 2007 bằng 2.575,682 tỷ đồng, bằng 121,48% KH 2007.

Trong đó:

+ DMN: Thực hiện đạt 818,610 tỷ đồng bằng 123,02% KH

+ ND: Thực hiện đạt 728,523 tỷ đồng bằng 140,46% KH

+ HC: Thực hiện đạt 810,666 tỷ đồng bằng 119,44% KH

- Về Lãi gộp:

Lãi gộp thực hiện 2007 bằng 297,892 tỷ đồng, bằng 116,73% KH 2007 được giao.

Trong đó:

DMN: thực hiện đạt 133,697 tỷ đồng bằng 112,10% KH.

ND: thực hiện đạt 110,689 tỷ đồng bằng 140,61% KH.

HC: thực hiện đạt 52,617 tỷ đồng bằng 92,55% KH.

- Về lợi nhuận trước thuế và sau thuế:

+ Thực hiện Lợi nhuận trước thuế năm 2007 đạt 63,734 tỷ đồng bằng 116,52% KH được giao và bằng 151,89% so với thực hiện năm 2006.

+ Thực hiện Lợi nhuận sau năm 2007 đạt 55,065 tỷ đồng bằng 117,06% KH được giao và bằng 152,50% so với thực hiện năm 2006.

+ Lợi nhuận là chỉ tiêu tài chính quan trọng, là kết quả cuối cùng của quá trình SXKD. Ngoài các nguyên nhân khách quan, năm 2007 đạt được kết quả như trên đã phản ánh những cố gắng vượt bậc của toàn Công ty. Trong đó có nguyên nhân chủ quan mà chủ yếu do chính sách bán hàng, quản lý chi phí kinh doanh chặt chẽ, phù hợp như đã phân tích ở trên. Kết quả này tạo đà thuận lợi cho việc phát triển bền vững trong thời gian tiếp theo.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Thực hiện phân công chuyên môn hóa cho từng lĩnh vực, tổ chức tốt kênh thông tin thị trường và phối hợp vùng miền trong SXKD. Đánh giá hiệu quả làm việc của người lao động để trả lương, thưởng; đánh giá hiệu quả các kênh phân phối bán hàng của các ngành hàng từ công ty đến các chi nhánh theo hệ thống chuyên ngành, đảm bảo bao quát thị trường, thông tin phản hồi, hỗ trợ nhau trong duy trì, phát triển khách tương đối hiệu quả, có căn cứ đánh giá chính xác hơn hiệu quả kinh doanh của từng nhóm sản phẩm và nhóm khách hàng, đưa ra chính sách bán hàng phù hợp hơn.

+ Công ty tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, lao động của các công ty và các đơn vị trực thuộc để sử dụng lao động có hiệu quả, tiết kiệm với bộ máy tinh gọn hơn, tính chuyên nghiệp cao hơn.

+ Trong quá trình thực hiện, công ty đã điều chỉnh một số nội dung về cơ cấu tổ chức và phân cấp lại trong lĩnh vực quản lý kỹ thuật, công tác đầu tư XD CB, công tác đảm bảo chất lượng, sử dụng kho bãi, hành chính văn phòng; bàn giao, quản lý sử dụng hệ thống công nghệ thông tin... giữa Công ty mẹ và công ty con cho phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của các đơn vị theo nguyên tắc thỏa thuận thông qua các hợp đồng dịch vụ hoặc thỏa thuận phân bổ chi phí chung để các công ty chủ động trong quản lý và áp dụng các biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí.

- Các biện pháp kiểm soát.....

Công ty tăng cường công tác quản lý, giám sát từ việc lập kế hoạch đến triển khai thực hiện tất cả các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, hạ giá thành từ khâu nhập khẩu, sản xuất, vận tải, bán hàng.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính Hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2007 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

2. Kiểm toán nội bộ:

Không

VI. Các công ty có liên quan

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

NỘI DUNG	NĂM 2007
Bán hàng cho các bên liên quan	
Các Công ty XD thuộc Petrolimex	373.419.805.963
Công ty liên doanh PTN	20.862.579.491
Công ty CP Xây dựng công trình giao thông 810	4.815.887.726
Mua hàng cho các bên liên quan	
Công ty liên doanh BP – PETCO	68.796.587.890
Các Công ty Xăng dầu thuộc Petrolimex	1.830.139.538

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của PLC

a, Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của Công ty mẹ (PLC):

Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của Công ty mẹ:

+ **Đại hội đồng cổ đông:** Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, được tổ chức và hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có quyền và nghĩa vụ giám sát TGD điều hành và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

+ **Ban kiểm soát:** Là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành kinh doanh của TGD; trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và TGD.

+ **Tổng Giám đốc:** TGD là người điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Các Phó TGD giúp việc TGD và chịu trách nhiệm trước TGD về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Các phòng nghiệp vụ Công ty mẹ:

▪ **Phòng Tổ chức Hành chính:** có chức năng tham mưu giúp TGD Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: xây dựng chiến lược, chính sách kinh doanh, tổ chức bộ máy, cán bộ; tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; lao động tiền

lương, thi đua, khen thưởng, kỷ luật; an toàn - bảo hộ lao động, thực hiện chế độ chính sách với NLĐ; pháp chế, kiểm tra; quản trị hành chính Văn phòng Công ty...

▪ **Phòng Tài chính Kế toán:** có chức năng tham mưu giúp TGĐ Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác Tài chính, công tác Kế toán trên phạm vi toàn Công ty.

▪ **Phòng Kỹ thuật:** có chức năng tham mưu giúp TGĐ Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về đầu tư CSVCKT; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý khai thác hệ thống CSVCKT; quản lý kỹ thuật an toàn, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt, bảo vệ môi trường; quản lý các định mức kinh tế - kỹ thuật,...

▪ **Phòng Đảm bảo chất lượng:** có chức năng tham mưu giúp TGĐ Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: quản lý các phòng thử nghiệm; phối hợp thực hiện kiểm tra chất lượng nguyên vật liệu và sản phẩm hàng hóa; phối hợp thực hiện quản trị chất lượng sản phẩm; hướng dẫn, đào tạo sử dụng sản phẩm; giải quyết khiếu nại của khách hàng về chất lượng; công tác xây dựng, đánh giá, duy trì, áp dụng Hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001: 2000 của PLC ...

▪ **Phòng Công nghệ thông tin:** có chức năng tham mưu giúp TGĐ Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động thuộc các công tác: tin học, tự động hóa và điện tử viễn thông.

▪ **Phòng Đảm bảo dầu mỡ nhờn:** có chức năng tham mưu giúp TGĐ Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: nhập khẩu, nhập mua ; công tác xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu nguyên vật liệu, bao bì, vật tư có liên quan, sản phẩm DMN; công tác sản xuất; công tác xuất bán trong nước theo các hợp đồng pha chế thuê, hợp đồng dịch vụ khác ; công tác điều độ, vận tải và các công tác đảm bảo khác; công tác quản lý, theo dõi tổng hợp và thực hiện gia công các vật phẩm, ấn phẩm, Video clip quảng cáo phục vụ kinh doanh DMN, khuếch trương thương hiệu PETROLIMEX - PLC ...

▪ **Các Phòng Kinh doanh Dầu mỡ nhờn:** có chức năng tham mưu giúp TGĐ Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh DMN theo nhóm sản phẩm và theo nhóm khách hàng, bao gồm các phòng: Phòng KD DMN Tổng đại lý, Phòng KD DMN Công nghiệp, Phòng KD DMN Hàng hải, Phòng KD DMN Lon hộp.

+ Các đơn vị trực thuộc Công ty mẹ:

▪ **Các Chi nhánh Hóa dầu:** có chức năng trực tiếp tổ chức thực hiện hoạt động kinh doanh DMN tại các thị trường được phân công, bao gồm: Chi nhánh Hóa dầu Hải Phòng, Chi nhánh Hóa dầu Đà Nẵng, Chi nhánh Hóa dầu Sài Gòn, Chi nhánh Hóa dầu Cần Thơ.

▪ **Các Nhà máy Dầu nhờn:** có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất, đảm bảo nguồn hàng cho ngành hàng Dầu mỡ nhờn (tiếp nhận, pha chế, tồn chứa bảo quản, xuất cấp, giao nhận, vận chuyển...); các hoạt động quản lý, khai thác sử dụng CSVCKT, nguyên vật liệu, vật tư, công cụ lao động và lao động tại các nhà máy, bao gồm: Nhà máy dầu nhờn Thượng Lý - Hải Phòng, Nhà máy dầu nhờn Nhà Bè - TP. Hồ Chí Minh.

▪ **Kho Dầu nhờn Đức Giang:** có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động tiếp nhận, tồn chứa, bảo quản, xuất cấp Dầu mỡ nhờn, Dung môi Hóa chất; các hoạt động quản lý, khai thác sử dụng CSVCKT, vật tư, công cụ lao động và lao động tại Kho.

b, Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex:

Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành:

+ **Chủ tịch công ty:** là người đại diện của PLC để quản lý Công ty và chịu trách nhiệm trước PLC về sự phát triển của Công ty theo các mục tiêu được PLC giao. Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch công ty được quy định trong Điều lệ công ty.

+ **Giám đốc công ty:** là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT PLC, Chủ tịch công ty về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Giám đốc công ty được quy định trong Điều lệ công ty.

+ **Các phòng nghiệp vụ Công ty:**

▪ **Phòng Tổ chức hành chính:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: tổ chức bộ máy, cán bộ, tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; lao động tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật; an toàn - bảo hộ lao động, thực hiện chế độ chính sách với NLĐ; pháp chế, kiểm tra; công tác quản trị hành chính văn phòng Công ty; tổng hợp thông tin - báo cáo; quảng cáo, thông tin tuyên truyền...

▪ **Phòng Tài chính Kế toán:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác Tài chính, công tác Kế toán trên toàn Công ty.

▪ **Phòng Kỹ thuật:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về đầu tư CSVCKT; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo Điều lệ Công ty và theo phân cấp của HĐQT PLC; quản lý khai thác hệ thống CSVCKT; quản lý kỹ thuật an toàn, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt, bảo vệ môi trường; quản lý các định mức kinh tế kỹ thuật,...

▪ **Phòng Đảm bảo nhựa đường:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác: xuất, nhập khẩu nguyên vật liệu, sản phẩm Nhựa đường; công tác sản xuất; công tác vận tải và các công tác đảm bảo khác.

▪ **Phòng Kinh doanh nhựa đường:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo các hoạt động kinh doanh Nhựa đường toàn Công ty và trực tiếp tổ chức thực hiện kinh doanh Nhựa đường tại các thị trường được phân công.

+ **Các đơn vị trực thuộc:**

▪ **Các Chi nhánh trực thuộc:** có chức năng trực tiếp tổ chức thực hiện hoạt động kinh doanh Nhựa đường tại các thị trường được phân công, bao gồm: Chi nhánh Nhựa đường Hải Phòng, Chi nhánh Nhựa đường Đà Nẵng, Chi nhánh Nhựa đường Bình Định, Chi nhánh Nhựa đường Sài Gòn, Chi nhánh Nhựa đường Cần Thơ.

▪ **Các Kho trực thuộc:** có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất, đảm bảo nguồn hàng cho ngành hàng Nhựa đường; các hoạt động quản lý, khai thác sử dụng CSVCKT, nguyên vật liệu, vật tư, công cụ lao động và lao động tại Kho, bao

gồm: Kho Nhựa đường Thượng Lý - Hải Phòng, Kho Nhựa đường Nại Hiên - Đà Nẵng, Kho Nhựa đường Quy Nhơn - Bình Định, Kho Nhựa đường Nhà Bè - TP. Hồ Chí Minh, Kho Nhựa đường Trà Nóc - Cần Thơ.

c, Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex:

+ **Chủ tịch công ty:** là người đại diện của PLC để quản lý Công ty và chịu trách nhiệm trước PLC về sự phát triển của Công ty theo các mục tiêu được PLC giao. Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch công ty được quy định trong Điều lệ công ty.

+ **Giám đốc công ty:** là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT PLC, Chủ tịch công ty về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Giám đốc công ty được quy định trong Điều lệ công ty.

+ Các phòng nghiệp vụ Công ty:

▪ **Phòng Tổ chức hành chính:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác: tổ chức bộ máy, cán bộ, tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; lao động tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật, an toàn - bảo hộ lao động, thực hiện chế độ chính sách với NLĐ; pháp chế, kiểm tra, quản trị hành chính Văn phòng công ty; tổng hợp thông tin - báo cáo; quảng cáo - thông tin truyền...

▪ **Phòng Tài chính Kế toán:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo & tổ chức thực hiện công tác Tài chính, công tác Kế toán trên phạm vi toàn Công ty.

▪ **Phòng Kỹ thuật:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công tác: Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về đầu tư CSVCKT; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo Điều lệ Công ty và theo phân cấp của HĐQT PLC; quản lý khai thác hệ thống CSVCKT; quản lý kỹ thuật an toàn, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt, bảo vệ môi trường; quản lý các định mức kinh tế kỹ thuật,...

▪ **Phòng Kinh doanh Hóa chất:** có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện: công tác xuất nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa Hóa chất; công tác sản xuất, công tác vận tải và công tác đảm bảo Hóa chất khác; hoạt động kinh doanh Hóa chất toàn công ty và trực tiếp tổ chức kinh doanh Hóa chất tại các thị trường được phân công.

+ Các đơn vị trực thuộc:

▪ **Chi nhánh Hóa chất Sài Gòn:** có chức năng trực tiếp tổ chức thực hiện kinh doanh Hóa chất tại thị trường TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

▪ **Các Kho trực thuộc:** có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động đảm bảo nguồn hàng cho ngành hàng Hóa chất; các hoạt động quản lý, khai thác sử dụng CSVCKT, vật tư, công cụ lao động và lao động tại Kho, bao gồm: Kho Hóa chất Thượng Lý - Hải Phòng, Kho Hóa chất Nhà Bè - TP. Hồ Chí Minh.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc & Ban kiểm soát

*** Hội đồng quản trị**

+ *Chủ tịch HĐQT:* Ông Nguyễn Văn Đức

+ *Ủy viên HĐQT:*

- Ông Vũ Văn Chiến
- Ông Nguyễn Thanh Sơn
- Ông Hà Thanh Tuấn
- Ông Nguyễn Quang Tuấn

*** Ban kiểm soát**

+ *Trưởng ban kiểm soát:* Ông Trần Ngọc Năm

+ *Thành viên ban kiểm soát:*

- Bà Hà Thị Cúc
- Bà Đỗ Thị Tuyền

- Ban Tổng giám đốc

+ *Tổng giám đốc:* Ông Nguyễn Văn Đức

+ *Phó Tổng giám đốc*

- Ông Vũ Văn Chiến
- Bà Trương Thị Quỳnh Giang
- Ông Hà Thanh Tuấn

- Trưởng phòng Tài chính Kế toán:

- Ông Ngô Đức Giang

- Lý lịch cá nhân các thành viên thuộc Ban lãnh đạo PLC

+ Ông Nguyễn Văn Đức:

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 10/10/1960

Nơi sinh : Hải Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Phú Thù, Kinh Môn, Hải Dương

Địa chỉ thường trú : Tập thể Công ty xăng dầu Khu vực I, Đức Giang, Long Biên,
Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 84-4-8513205

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư hóa dầu, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 10/1978 - 06/1983 : Sinh viên khoa hoá Trường đại học Bách khoa Hà Nội
- 07/1983 - 11/1983 : Tốt nghiệp đại học, chờ phân công công tác

- 12/1983 - 07/1987 : Công tác tại Phòng kỹ thuật Công ty xăng dầu khu vực I
- 08/1987- 08/1989 : Phó trưởng Phòng kỹ thuật xăng dầu Công ty xăng dầu khu vực I
- 09/1989 - 03/1991 : Quản đốc Xưởng lọc dầu Công ty xăng dầu khu vực I
- 03/1991 - 09/1992 : Quyền Giám đốc Xí nghiệp sản xuất mỡ nhờn và tái sinh
- 10/1992 - 05/1993 : Giám đốc Tổng kho xăng dầu Đức Giang, Công ty xăng dầu khu vực I
- 06/1993 - 06/1995 : Học đại học Chính trị hệ chính qui tại Phân viện Hà Nội, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
- 07/1995 - 05/1998 : Phó giám đốc Công ty Dầu nhờn Tổng công ty xăng dầu Việt Nam
- 06/1998 - 02/2000 : Phó giám đốc Công ty Dầu nhờn, trực tiếp làm Giám đốc Chi nhánh dầu nhờn TP. Hồ Chí Minh
- 03/2000 - 01/2004 : Giám đốc Công ty Hoá dầu
- 02/2004 đến nay : TGD Công ty CP Hóa dầu Petrolimex

Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Hóa dầu Petrolimex kiêm TGD Công ty CP Hóa dầu Petrolimex, Chủ tịch Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex, Chủ tịch Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

+ Ông Vũ Văn Chiến:

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 21/04/1961

Nơi sinh : Nam Định

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Phương Định, Trực Ninh, Nam Định

Địa chỉ thường trú : B2, F4, Tổ 111, Hoàng Cầu, Ô chợ dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 84-4-5119383

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- 09/1979 - 09/1983 : Sinh viên ngành Kế toán thương nghiệp Trường đại học Tài chính kế toán
- 10/1983 - 04/1984 : Tốt nghiệp Đại học, chờ phân công công tác
- 05/1984 - 07/1994 : Chuyên viên Phòng Kế toán tài vụ Tổng công ty xăng dầu
- 08/1994 - 12/1994 : Phó trưởng Phòng Kế toán tài vụ Tổng công ty xăng dầu
- 01/1995 - 12/1996 : Phó trưởng Phòng Kinh doanh Tổng công ty xăng dầu Việt Nam

- 01/1997 - 06/2002 : Trưởng phòng Tài chính Tổng công ty xăng dầu Việt Nam
- 07/2002 - 03/2003 : Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Tổng công ty xăng dầu Việt Nam
- 04/2003 - 01/2004 : Phó Giám đốc Công ty Hóa dầu
- 02/2004 - 12/2005 : Phó TGD Công ty CP Hoá dầu Petrolimex
- 01/2006 đến nay : Phó TGD Công ty CP Hoá dầu Petrolimex, trực tiếp làm Giám đốc Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex.

Chức vụ công tác hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Hoá dầu Petrolimex, Phó TGD Công ty CP Hoá dầu Petrolimex, trực tiếp làm Giám đốc Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex.

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

+ Ông Nguyễn Thanh Sơn:

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 13/07/1962

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Số nhà 32 phố Lãn Ông, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 84-4-8512603

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế, Cử nhân Kinh tế kế hoạch, Cử nhân Kinh tế Ngoại thương

Quá trình công tác :

- 09/1978 - 09/1982 : Sinh viên khoa Kế hoạch hoá, Trường đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội
- 10/1982 - 02/1983 : Sĩ quan dự bị Học viện hậu cần - Bộ Quốc phòng
- 03/1983 - 06/1983 : Chờ phân công công tác
- 07/1983 - 08/1984 : Chuyên viên Phòng kế hoạch cung ứng Tổng công ty xăng dầu
- 09/1984 - 11/1984 : Học viên Trường Quân chính - Quân khu Thủ đô - Bộ Quốc phòng
- 12/1984 - 12/1987 : Trung úy, trợ lý Bộ tham mưu - Binh đoàn 12 Bộ Quốc phòng
- 01/1988 - 05/1989 : Chuyên viên Ban Thanh tra Tổng công ty xăng dầu
- 06/1989 - 07/1991 : Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Xăng dầu Bắc Thái
- 08/1991 - 03/1997 : Phó giám đốc Công ty Xăng dầu Bắc Thái

- 04/1997 - 09/2002 : Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Hóa dầu - Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
- 10/2002 - 01/2004 : Phó giám đốc Công ty Hoá dầu
- 02/2004 - 04/2004 : Ủy viên HĐQT, Phó TGD Công ty cổ phần Hóa dầu Petrolimex
- 05/2004 đến nay : Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam

Chức vụ công tác hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hoá dầu Petrolimex, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Tổng công ty xăng dầu Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Ông Hà Thanh Tuấn:

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 20/05/1963

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Tân Trung, Tân Yên, Bắc Giang

Địa chỉ thường trú : P 304 - TT Xăng dầu, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : 84-4-8513210

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- 09/1982 - 09/1986 : Sinh viên ngành Kế toán công nghiệp Trường đại học Tài chính kế toán
- 10/1986 - 05/1987 : Tốt nghiệp Đại học, chờ phân công công tác
- 06/1987 - 05/1989 : Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán Công ty xăng dầu B12 Tổng công ty xăng dầu
- 06/1989 - 03/1993 : Chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty xăng dầu Việt Nam
- 04/1993 - 08/1994 : Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Tài chính Kế toán Công ty vận tải xăng dầu đường thuỷ I
- 09/1994 - 09/2000 : Phó trưởng Phòng Tài chính Kế toán Công ty Hóa dầu Petrolimex
- 10/2000 - 04/2002 : Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Hóa dầu Petrolimex
- 05/2002 - 01/2004 : Kế toán trưởng Công ty Hóa dầu
- 02/2004 - 12/2005 : Kế toán trưởng Công ty CP Hoá dầu Petrolimex
- 01/2006 đến nay : Phó TGD Công ty CP Hoá dầu Petrolimex trực tiếp làm Giám đốc Công ty TNHH Hoá chất Petrolimex

Chức vụ công tác hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Hoá dầu
Petrolimex, Phó TGD Công ty CP Hoá dầu Petrolimex
trực tiếp làm Giám đốc Công ty TNHH Hoá chất
Petrolimex.

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Ông Nguyễn Quang Tuấn:

Giới tính : Nam

Ngày, tháng, năm sinh : 15/09/1960

Nơi sinh : Nghệ An

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Trung Thành, Yên Thành, Yên Thành, Nghệ An

Địa chỉ thường trú : 11G Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan : 84-8-243126

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Kỹ sư hóa dầu, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- 09/1977 - 09/1982 : Sinh viên khoa hóa dầu Trường đại học Bách khoa Hà Nội
- 10/1982 - 09/1987 : Chuyên viên Phòng Quản lý định mức và đo lường Tổng công ty xăng dầu
- 10/1987 - 04/1989 : Phó trưởng phòng Kỹ thuật xăng dầu Công ty xăng dầu khu vực II
- 05/1989 - 08/1989 : Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Kỹ thuật xăng dầu Công ty xăng dầu khu vực II
- 09/1989 - 11/1991 : Phó trưởng Phòng Kế hoạch cung ứng Công ty xăng dầu khu vực II
- 12/1991 - 06/1994 : Trưởng phòng Kinh doanh dầu mỡ nhờn Công ty xăng dầu khu vực II
- 07/1994 - 02/2000 : Phó giám đốc Chi nhánh dầu nhờn TP. Hồ Chí Minh - Công ty Dầu nhờn Petrolimex
- 03/2000 đến nay : Giám đốc Chi nhánh Hóa dầu Sài Gòn - Công ty Hóa dầu Petrolimex

Chức vụ công tác hiện nay : Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Hoá dầu
Petrolimex, Giám đốc Chi nhánh Hóa dầu Sài Gòn -
Công ty CP Hóa dầu Petrolimex

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Ông Trần Ngọc Năm:

Giới tính : Nam
 Ngày, tháng, năm sinh : 06/12/1965
 Nơi sinh : Nam Định
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Hải Phúc, Hải Hậu, Nam Định
 Địa chỉ thường trú : TT Công ty Xăng dầu Khu vực I, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Hà Nội
 Điện thoại cơ quan : 84-4-8518067
 Trình độ văn hóa : 10/10
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :
 ▪ 09/1984 - 11/1988 : Sinh viên Đại học Tài chính kế toán Hà Nội, chuyên ngành Kế toán.
 ▪ 12/1988 - 05/1991 : Chuyên viên phòng Kế toán Công ty Xăng dầu Khu vực I - Tổng Công ty xăng dầu.
 ▪ 06/1991 - 04/1994 : Phó trưởng phòng Kế toán Công ty Xăng dầu Khu vực I
 ▪ 05/1994 - 08/1997 : Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Vận tải Xăng dầu - Công ty Xăng dầu Khu vực I
 ▪ 09/1997 - 06/1999 : Học cử nhân Chính trị tập trung tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
 ▪ 07/1999 - 02/2000 : Phó Trưởng phòng Kế toán Công ty Xăng dầu Khu vực I - Tổng công ty Xăng dầu
 ▪ 03/2000 - 02/2002 : Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty Xăng dầu Khu vực I
 ▪ 03/2002 - 02/2003 : Kế toán trưởng Công ty Xăng dầu Khu vực I - Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
 ▪ 03/2003 đến nay : Kế toán trưởng Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
 Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Hoá dầu Petrolimex, Kế toán trưởng Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Bà Hà Thị Cúc:

Giới tính : Nữ
 Ngày, tháng, năm sinh : 16/04/1959
 Nơi sinh : Cao Bằng
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Tày
 Quê quán : Xã Nông Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
 Địa chỉ thường trú : 35/92/18 Phố Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 84-4-8513205

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- 09/1976 - 09/1980 : Sinh viên khoa Kinh tế lao động, Trường đại học kinh tế quốc dân Hà Nội
- 10/1980 - 02/1981 : Sĩ quan dự bị Học viện hậu cần, Bộ Quốc phòng
- 03/1981 - 04/1987 : Chuyên viên Phòng Tổ chức - LĐTL Công ty Xăng dầu khu vực I
- 05/1987 - 01/1988 : Chuyển công tác sang Liên hiệp xuất nhập khẩu Hà Nội
- 02/1988 - 08/1995 : Chuyên viên Phòng Tổ chức - LĐTL Công ty Xăng dầu khu vực I
- 09/1995 - 01/1996 : Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Xí nghiệp cơ khí, Công ty Xăng dầu khu vực I
- 02/1996 - 02/1997 : Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm dịch vụ khách sạn và du lịch, Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- 03/1997 - 09/2002 : Phó phòng Tổ chức hành chính, Công ty Dầu nhờn
- 10/2002 - 02/2003 : Phó trưởng phòng phụ trách phòng Tổ chức hành chính, Công ty Hoá dầu
- 02/2003 - 02/2004 : Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Công ty Hoá dầu
- 03/2004 đến nay : Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Công ty CP Hoá dầu Petrolimex

Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Hóa dầu Petrolimex, Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty CP Hóa dầu Petrolimex

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Bà Đỗ Thị Tuyền:

Giới tính : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh : 14/03/1961

Nơi sinh : Hải Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Thôn Trại Sen, xã Văn An, Chí Linh, Hải Dương

Địa chỉ thường trú : Số 259 ngõ Trại cá , phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà nội

Điện thoại cơ quan : 84-4-8513210

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- 09/1978 - 09/1982 : Sinh viên khoa thống kê Thương nghiệp, Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội
- 10/1982 - 02/1983 : Chờ phân công công tác
- 03/1983 - 03/1993 : Chuyên viên kế toán, Công ty xăng dầu khu vực III Hải Phòng
- 04/1993 - 09/1994 : Phó phòng Kế toán, Công ty xăng dầu khu vực III Hải Phòng
- 09/1994 - 01/2006 : Trưởng phòng Kế toán, Chi nhánh Hoá dầu Hải Phòng thuộc Công ty Hoá dầu Petrolimex
- 01/2006 đến nay : Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH Hoá chất Petrolimex

Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Hóa dầu Petrolimex, Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex.

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Bà Trương Thị Quỳnh Giang:

Giới tính : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh : 26/01/1969

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An

Địa chỉ thường trú : P4, Nhà 2, TT Công ty xăng dầu, ngõ 3, Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 84-4-8513205

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư hoá dầu

Quá trình công tác :

- 09/1991 - 07/1994 : Chuyên viên Phòng Kinh doanh dầu mỡ nhờn, Tổng công ty Xăng dầu
- 08/1994 - 02/2004 : Phó phòng Kinh doanh dầu mỡ nhờn Công ty Hoá dầu
- 03/2004 - 07/2004 : Trưởng phòng Đảm bảo Dầu mỡ nhờn Công ty CP Hoá dầu Petrolimex
- 08/2004 đến nay : Phó TGĐ Công ty CP Hoá dầu Petrolimex

Chức vụ công tác hiện nay : Phó TGĐ Công ty CP Hoá dầu Petrolimex

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

- Ông Ngô Đức Giang:

Giới tính : Nam.

Ngày, tháng, năm sinh : 17/08/1965
Nơi sinh : Nam Định.
Quốc tịch : Việt Nam.
Dân tộc : Kinh.
Quê quán : Xã Hải Phương, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.
Địa chỉ thường trú : Phòng 504, khu tập thể công ty Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi - nhà D7 - phường Phương Mai - quận Đống Đa - thành phố Hà Nội.
Điện thoại cơ quan : 84-4-8513205
Trình độ văn hoá : 10/10.
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân Tài chính Kế toán.
Quá trình công tác :

- 02/1988 - 04/1993 : Chuyên viên Phòng Kế toán Tài vụ - Tổng công ty Xăng dầu.
- 04/1993 - 07/1994 : Công tác tại Xí nghiệp Kinh doanh vật tư khoa học kỹ thuật Hà Nội - Công ty Vật tư khoa học kỹ thuật.
- 08/1994 - 05/1996 : Chuyên viên Phòng Kế toán Tài chính - Công ty Dầu nhờn.
- 05/1996 - 08/1997 : Phó trưởng phòng Phụ trách phòng Kế toán Tài chính - Xí nghiệp Dầu nhờn Hà Nội.
- 09/1997 - 02/2005 : Trưởng phòng Kế toán Tài chính - Xí nghiệp Dầu nhờn Hà Nội.
- 03/2005 - 03/2005 : Phó Giám đốc Xí nghiệp dầu nhờn Hà Nội.
- 04/2005 - 12/2005 : Quyền Giám đốc Xí nghiệp Dầu nhờn Hà Nội.
- 01/2006 đến nay : Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Hóa dầu Petrolimex.

Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Hóa dầu Petrolimex.
Hành vi vi phạm pháp luật : Không.
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không.
- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm : không

Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:

- Tiền lương, tiền thưởng và các thu nhập khác của Ban TGD được trả theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và các quy định của Công ty gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; Tiền thưởng ban quản lý điều hành Công ty từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các thu nhập khác theo quy định của Công ty về chính sách đối với NLĐ;
- Tổng thu nhập của cả Ban Tổng giám đốc điều hành năm 2007: 1.243.795.000 đ, trong đó mức thu nhập bình quân của các thành viên Ban TGD điều hành năm 2007 là:
 - + Ông Nguyễn Văn Đức - Tổng giám đốc: tổng thu nhập 31,3 triệu đ/ tháng, trong đó : tiền lương 25,8 triệu đ/tháng;
 - + Ông Vũ Văn Chiến - Phó TGD : tổng thu nhập 28,5 triệu đ/ tháng, trong đó : tiền lương bình quân 24,9 triệu đ/tháng;

+ Ông Hà Thanh Tuấn - Phó TGD: tổng thu nhập 24,7 triệu đ/ tháng, trong đó : tiền lương bình quân 21,2 triệu đ/tháng;

+ Bà Trương Thị Quỳnh Giang - Phó TGD: tổng thu nhập 19,1 triệu đ/ tháng, trong đó : tiền lương bình quân 17,5 triệu đ/tháng.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Lao động có mặt đầu kỳ : 556; LĐ tăng trong kỳ: 34; LĐ giảm trong kỳ: 29; LĐ cuối kỳ : 561. Như vậy tăng tuyệt đối là 5 LĐ.

- Lao động có mặt đến 31/12/2007 của toàn công ty là: 561, Số LĐ cuối kỳ của các Công ty là:

+ Công ty PLC: 315

+ Công ty Nhựa đường: 167

+ Công ty Hóa chất: 79

- Về trình độ đào tạo:

+ trên Đại học: 20;

+ Đại học: 271;

+ Cao đẳng; 30;

+ Trung cấp: 33;

+ Công nhân kỹ thuật: 207

- Công ty luôn chủ trương sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả. Phát triển nguồn nhân lực có tính kế thừa và đảm bảo cơ cấu LĐ hợp lý theo hướng từng bước bổ sung LĐ đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc. Tăng cường đội ngũ tiếp thị bán hàng, nâng cao năng lực đội ngũ lao động quản lý, Vì vậy chất lượng nguồn nhân lực đang được nâng cao cả về trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp trong công việc. LĐ có trình độ cao đẳng, đại học và trên ĐH chiếm trên 57 % tổng số LĐ toàn Công ty.

- Mức thu nhập bình quân của NLĐ trong Công ty năm 2007 đạt 6,7 triệu đ/ người/tháng. Công ty chủ trương lấy tiền lương làm động lực cơ bản thúc đẩy người lao động làm việc hiệu quả, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, bán hàng tốt, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận. Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, khám sức khỏe định kỳ và các chế độ chính sách cho NLĐ theo Thỏa ước lao động tập thể.

- Tăng cường các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần, xây dựng và củng cố văn hóa doanh nghiệp của Công ty , tạo động lực tốt cho NLĐ làm việc tích cực, ổn định gắn bó vì sự phát triển của Công ty.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác An toàn bảo hộ lao động, PCCN. Năm 2007 Công ty đảm bảo an toàn tuyệt đối, chưa xảy ra vụ tai nạn lao động nào.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty:

+ HĐQT: 5 người, gồm 1 chủ tịch HĐQT và 4 thành viên, trong đó có 1 thành viên độc lập không điều hành.;

+ Ban Kiểm soát: 3 người, 1 trưởng ban và 2 thành viên, trong đó có 1 người là thành viên độc lập không điều hành.

- Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...)

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

+ Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản liên quan đến sửa đổi Điều lệ công ty theo Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty niêm yết và các qui định, qui chế quản lý nội bộ công ty theo đề nghị của HĐQT công ty;

- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT công ty khi BKS được HĐQT công ty mời tham dự;

- Duy trì các cuộc họp của BKS theo Quy chế hoạt động của BKS;

- Thường xuyên giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua tại kỳ họp tháng 4/2007, giám sát việc chấp hành các qui định của pháp luật và Điều lệ công ty của HĐQT và Ban điều hành công ty;

- Thực hiện công tác kiểm soát định kỳ về kết quả hoạt động SXKD và một số lĩnh vực tại Văn phòng các Công ty và các Chi nhánh trực thuộc.

- Kiến nghị, đề xuất một số nội dung về công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD đối với HĐQT và Ban điều hành Công ty để bổ sung, triển khai kịp thời.

- Trực tiếp giải đáp một số ý kiến phản ánh của cổ đông trong giới hạn chức năng, nhiệm vụ của BKS.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

- Mức thù lao:

+ Chủ tịch HĐQT Công ty là 80% tiền lương bình quân chung.

+ Các ủy viên HĐQT, Trưởng BKS Công ty: 60% tiền lương bình quân chung.

+ Các ủy viên ban kiểm soát Công ty : 40% tiền lương bình quân chung.

- Tổng thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2007 là: **373,632,000 đồng**

Trong đó:

+ Tổng thù lao của các thành viên HĐQT Công ty là: **259,908,000 đồng**

- + Tổng thù lao của các thành viên Ban kiểm soát Công ty là: **113,724,000 đồng**
- Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Tổng Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
- + Cả 05 thành viên HĐQT đều đã được đào tạo cấp bằng thạc sỹ Quản trị kinh doanh;
- + 1/3 thành viên Ban Kiểm soát đã được đào tạo cấp bằng thạc sỹ Quản trị kinh doanh;
- + 4/4 thành viên Ban Tổng giám đốc điều hành đều đã được đào tạo cấp bằng thạc sỹ Quản trị kinh doanh;
- + có 1/4 thành viên Ban TGD điều hành đã có chứng nhận đào tạo quản lý về Giám đốc chuyên nghiệp.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên:

STT	TÊN THÀNH VIÊN	SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ
1	Nguyễn Văn Đức	30.300
2	Vũ Văn Chiến	25.060
3	Nguyễn Thanh Sơn	19.860
4	Hà Thanh Tuấn	19.130
5	Nguyễn Quang Tuấn	10.060
6	Trần Ngọc Năm	3.700
7	Hà Thị Cúc	7.260
8	Đỗ Thị Tuyền	6.580
9	Trương Thị Quỳnh Giang	4.880
10	Ngô Đức Giang	10.080
	Tổng cộng	136.910

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông Công ty (tại thời điểm ngày 08/04/2008)

- Cổ đông trong nước:
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 15.023.600 cổ phần chiếm 93,15% vốn điều lệ, trong đó:
 - Cá nhân: 1413
 - Tổ chức: 20
 - Cổ đông lớn: Tổng Công ty Xăng Dầu Việt Nam - Địa chỉ: Số 01 Khâm Thiên, Đống Đa, HN - Số cổ phần nắm giữ: 12.750.000 Cổ phần chiếm tỷ lệ: 79,06% VDL.
- Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 1.103.600 cổ phần chiếm 6,85% vốn điều lệ, trong đó:
 - Cá nhân: 22
 - k- Tổ chức: 6

- Cổ đông lớn:

+ PHEIM AIZAWA TRUST - Địa chỉ: Hsbc Ho Chi Minh City Branch, 235 Dong Khoi Street, district 1, hcmc - Số cổ phần nắm giữ: 750.000 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 4,65% VDL;

+ VIETNAM HOLDING LTD - Địa chỉ: Card Corporate Services LTD, 2th Floor, Zephyr House, 122 Mary Po Box 709GT, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands - Số cổ phần nắm giữ: 269.800 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 1,67% VDL.

Nơi nhận:

- TTGDCKHN;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Đức